CTCP Đầu tư và Xây dựng Cấp thoát nước (HSX: VSI)

FireAnt

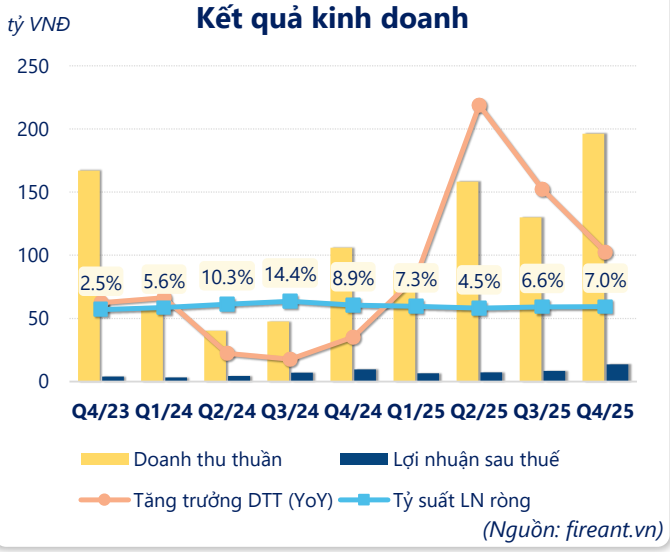
Ngày 31/12/2025	24,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	7.5%	**23.2%**	**34.4%**

ROE 2025: **17.9%** | +/- YoY ▲ 4.4%

	Q4/25	QoQ	YoY
DT thuần	**196** tỷ VNĐ	▲ 66.0 ▲ 50.9%	▲ 90.0 ▲ 85.1%
LN gộp	**29.7** tỷ VNĐ	▲ 10.8 ▲ 56.9%	▲ 4.90 ▲ 19.6%
LN thuần	**16.2** tỷ VNĐ	▲ 5.00 ▲ 44.5%	▲ 4.50 ▲ 38.3%
LN sau thuế	**13.7** tỷ VNĐ	▲ 5.18 ▲ 60.2%	▲ 4.18 ▲ 43.4%

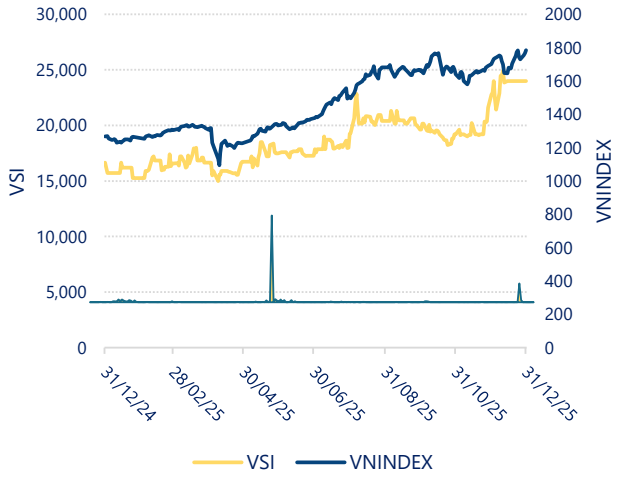
	2025	YoY
DT thuần	**573** tỷ VNĐ	▲ 321 ▲ 128%
LN gộp	**82.1** tỷ VNĐ	▲ 9.30 ▲ 12.8%
LN thuần	**45.0** tỷ VNĐ	▲ 11.8 ▲ 35.6%
LN sau thuế	**35.8** tỷ VNĐ	▲ 9.20 ▲ 34.7%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

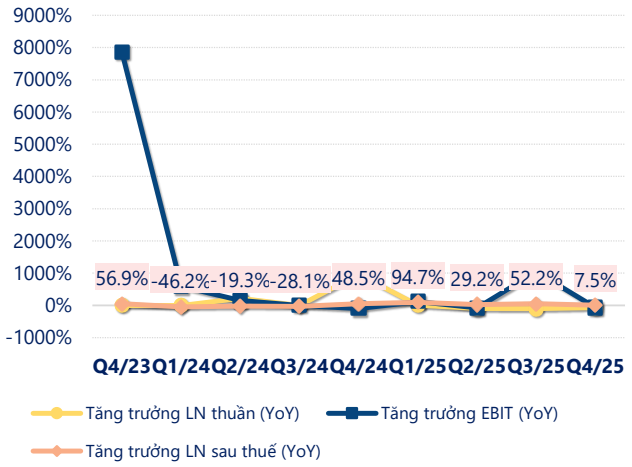


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Đầu tư và Xây dựng Cấp thoát nước (HSX: VSI)

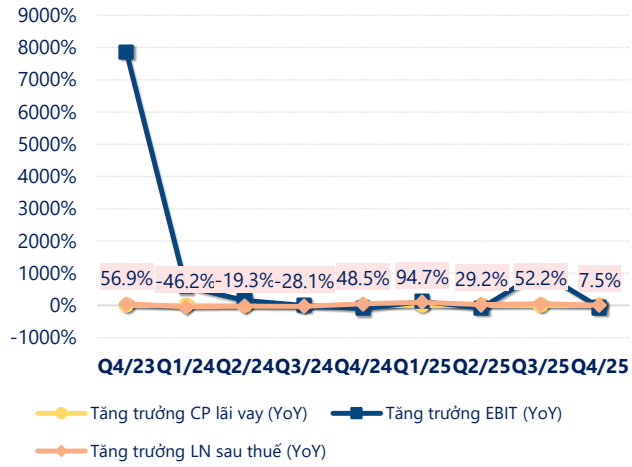
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



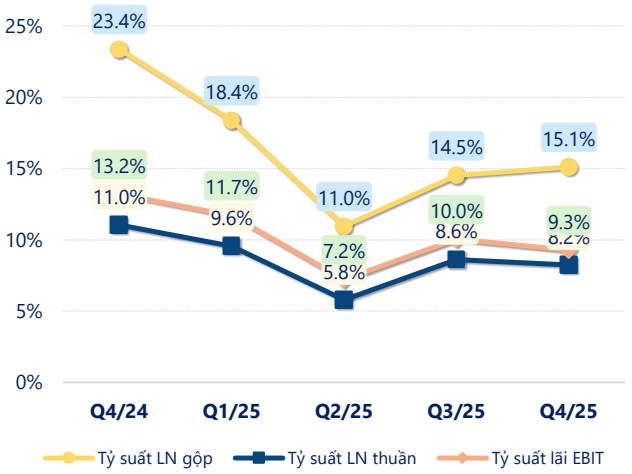
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



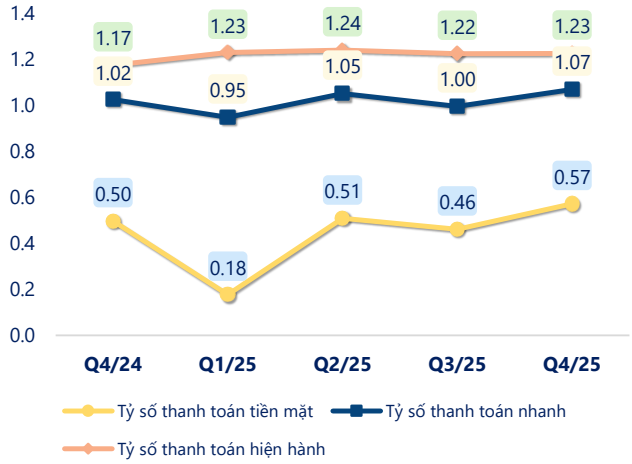
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



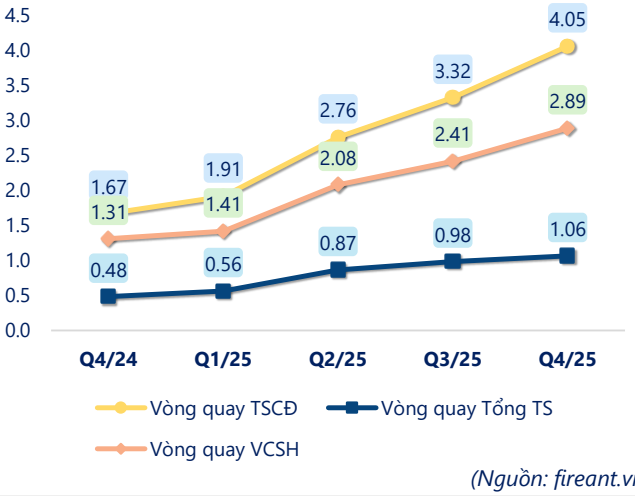
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



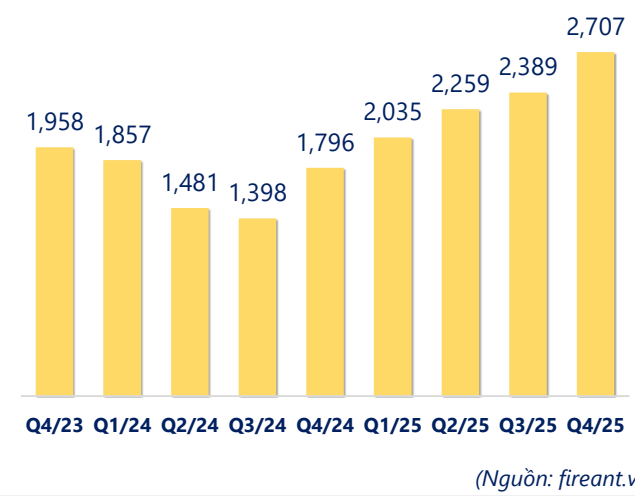
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

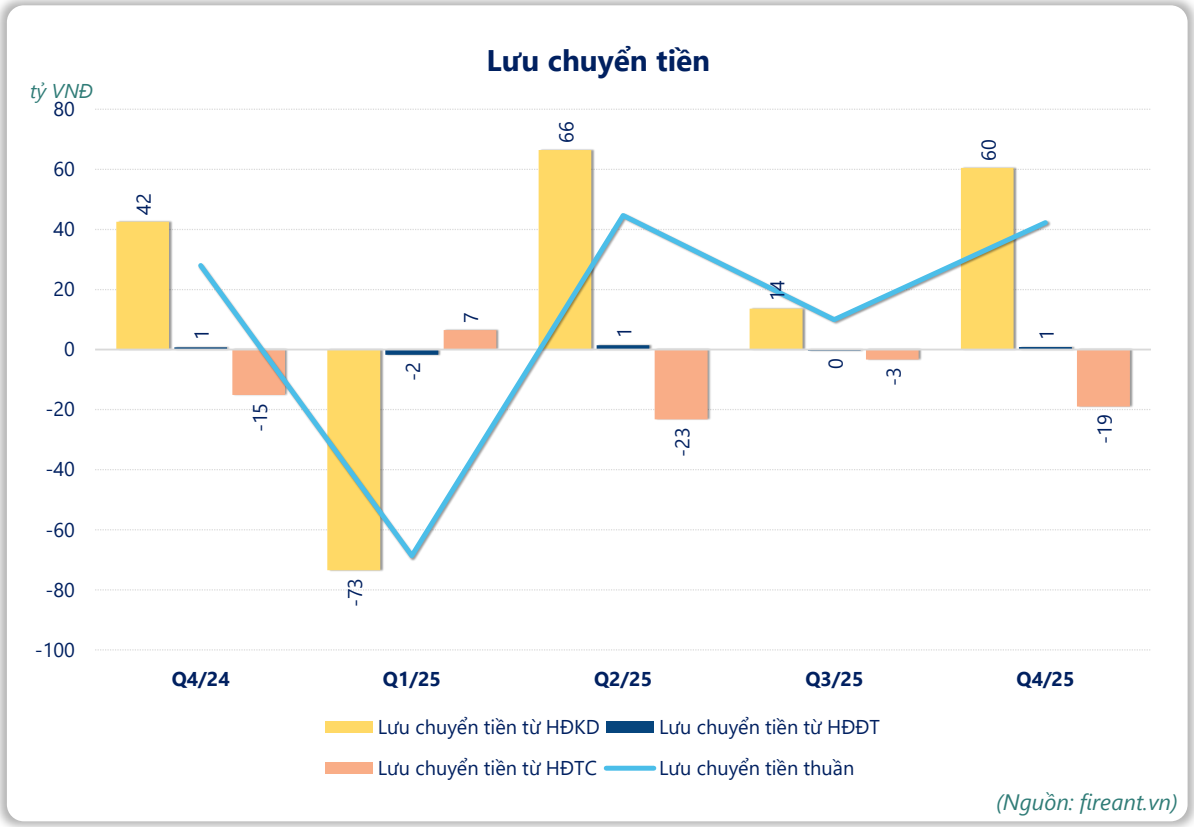


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Đầu tư và Xây dựng Cấp thoát nước (HSX: VSI)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**196**	**106**	**85.1%**	**573**	**252**	**128%**
Giá vốn hàng bán	167	81.3	105%	491	179	174%
Lợi nhuận gộp	29.7	24.8	19.6%	82.1	72.8	12.8%
Doanh thu HĐTC	1.03	1.14	-9.4%	3.08	2.38	29.6%
Chi phí TC	2.00	2.22	-9.8%	8.66	10.0	-13.5%
Chi phí lãi vay	2.00	2.22	-9.9%	8.66	10.0	-13.5%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.17	0.18	-7.4%	0.70	0.38	83.1%
Chi phí QLDN	**12.3**	**11.8**	**4.6%**	**30.8**	**31.6**	**-2.3%**
LN thuần từ HĐKD	16.2	11.7	38.3%	45.0	33.2	35.6%
Lợi nhuận khác	**0.02**	**0.06**	**-63.3%**	**-0.61**	**0.11**	**-638%**
LN trước thuế	16.2	11.8	37.3%	44.4	33.3	33.3%
Lợi nhuận sau thuế	**13.7**	**9.52**	**43.4%**	**35.8**	**26.6**	**34.7%**
LNST của CĐ cty mẹ	**13.7**	**9.45**	**44.5%**	**35.7**	**26.1**	**36.7%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)